TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LONG THÀNH** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 260/2022/QĐST-HNGĐ	*Long Thành, ngày 01 tháng 12 năm 2022.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG THÀNH, TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ vào Điều 212; 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84, 116, 117 và 118 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 921/2022/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 11 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Chị Trần Thị L, sinh năm 1982.

2. Anh Lê Thanh Ph, sinh năm 1982.

Cùng địa chỉ: Ấp Xóm Trầu, xã Long An, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục:

Ngày 11/11/2022, chị Trần Thị L và anh Lê Thanh Ph nộp đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn.

Ngày 24/11/2022, Tòa án nhân dân huyện Long Thành tiến hành hòa giải để anh chị đoàn tụ nhưng đoàn tụ không thành.

[2] Về nội dung:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị L và anh Lê Thanh Ph thống nhất thuận tình ly hôn.

Về con chung: Có 02 con chung tên Lê Khánh L, sinh ngày 01/6/2001 và Lê Thị Khánh A, sinh ngày 03/3/2012. Ly hôn, chị L và anh Ph thống nhất giao cháu An cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng: Anh Ph cấp dưỡng nuôi cháu A mỗi tháng 1.500.000 đồng/tháng. Nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con có hiệu lực kể từ ngày quyết định này có hiệu lực pháp luật và chấm dứt theo quy định tại Điều 118 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Kể từ ngày chị L có đơn yêu cầu thi hành án, nếu anh Ph không thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con thì hàng tháng anh Ph còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chậm cấp dưỡng theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự 2015 tương ứng với thời gian chậm cấp dưỡng.

Đối với cháu Linh đã thành niên và đủ khả năng lao động.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có.

Về lệ phí Tòa án: Anh Ph và chị L thống nhất mỗi người chịu 150.000 đồng lệ phí dân sự sơ thẩm.

[3] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải và biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành ngày 14/11/2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Lê Thanh Ph và chị Trần Thị L thống nhất thuận tình ly hôn.

Về con chung: Có 02 con chung tên Lê Khánh L, sinh ngày 01/6/2001 và Lê Thị Khánh A, sinh ngày 03/3/2012. Ly hôn, chị L và anh Ph thống nhất giao cháu A cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng: Anh Ph cấp dưỡng nuôi cháu A mỗi tháng 1.500.000 đồng/tháng. Nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con có hiệu lực kể từ ngày quyết định này có hiệu lực pháp luật và chấm dứt theo quy định tại Điều 118 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Kể từ ngày chị L có đơn yêu cầu thi hành án, nếu anh Ph không thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con thì hàng tháng anh Ph còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chậm cấp dưỡng theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự 2015 tương ứng với thời gian chậm cấp dưỡng.

Sau khi ly hôn, anh Ph và chị L vẫn có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung. Anh Ph có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của cha, mẹ, hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con, hạn chế quyền của cha mẹ đối với con chưa thành niên, cũng như mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không xem xét.

- Về các vấn đề khác: Không.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Lê Thanh Ph và chị Trần Thị L mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào 300.000 đồng tạm ứng lệ phí anh Ph và chị L đã nộp theo biên lai thu số 0006483 ngày 11/11/2022 của Chi

cục Thi hành án dân sự huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai. Anh Ph, chị L đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Long Thành;
- UBND xã;
- Lưu: Hồ sơ.

THẨM PHÁN

Dương Tấn Hưng